

Số: /BC-STP

Kiên Giang, ngày tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Công tác cải cách hành chính Quý I năm 2024**

Thực hiện Công văn số 331/SNV-CCHC&TCPCP ngày 10/3/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Kiên Giang về việc hướng dẫn thời gian ban hành các kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính định kỳ; Kế hoạch số 3733/KH-STP ngày 27/12/2023 của Sở Tư pháp thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024, Sở Tư pháp báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính Quý I năm 2024, như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

**1. Về hoạt động chỉ đạo, điều hành:**

Công tác cải cách hành chính luôn được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Ban Giám đốc; ngay từ đầu năm, Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác cải cách hành chính, cụ thể như: Kế hoạch số 3733/KH-STP ngày 27/12/2023 của Sở Tư pháp thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024. Ngoài ra để phát động phong trào thi đua tại cơ quan, đơn vị liên quan đến công tác cải cách hành chính và hoàn thành các nhiệm vụ ngành Tư pháp nói chung, Sở ban hành các kế hoạch như: Kế hoạch số 3760/KH-STP ngày 29/12/2023 về cải thiện và nâng cao các Chỉ số: Cải cách hành chính (Par Index), hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SiPas), năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), xanh cấp tỉnh (PCI) và hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PaPi); Kế hoạch số 668/KH-STP ngày 13/3/2024 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; Kế hoạch số 607/KH-STP ngày 08/3/2024 về thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận chính quyền năm 2024; Kế hoạch số 621/KH-STP ngày 11/3/2024 về phát động phong trào thi đua trong công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng năm 2024; Kế hoạch số 591/KH-STP ngày 07/3/2024 về phát động phong trào thi đua chuyên đề “Kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, bứt phá, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; Kế hoạch số 593/KH-STP ngày 07/3/2024 về tuyên truyền công tác thi đua, khen thưởng năm 2024; Kế hoạch số 417/KH-STP ngày 19/02/2024 về phát động phong trào thi đua năm 2024...

Đồng thời, hoạt động chỉ đạo công tác cải cách hành chính và các phong trào thi đua được thực hiện tốt theo kế hoạch đã đề ra trong năm 2024, từng công chức, viên chức và người lao động của các phòng, đơn vị thuộc Sở quán triệt thực hiện đầy đủ các nội dung công tác cải cách hành chính và tuyên truyền rộng rãi cho cá nhân, tổ chức am hiểu về thủ tục hành chính khi có nhu cầu; qua

đó để kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đạt hiệu quả trong công tác cải cách hành chính.

## **2. Về tiến độ thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính:**

Thực hiện Kế hoạch số 3733/KH-STP ngày 27/12/2023 của Sở Tư pháp thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024, các nhiệm vụ, mục tiêu đặt ra trong Quý I/2023 đã hoàn thành 12/20 nhiệm vụ của kế hoạch đề ra.

## **3. Về công tác kiểm tra cải cách hành chính:**

Thực hiện Kế hoạch số 3733/KH-STP ngày 27/12/2023 của Sở Tư pháp thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024; Lãnh đạo cơ quan chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc thực hiện đầy đủ các nội dung theo kế hoạch đề ra và góp ý kiến cho dự thảo Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2024 tại các phòng, đơn vị thuộc Sở.

## **4. Về công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính:**

Sở Tư pháp đang dự thảo Kế hoạch số về thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2024 gửi các phòng, đơn vị thuộc Sở góp ý kiến.

## **5. Tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh**

Tổng số nhiệm vụ được giao: 23 văn bản, trong đó:

- Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 15 văn bản, đạt 65,2% (đúng và trước hạn: 15 văn bản; quá hạn: 00 văn bản).
- Số nhiệm vụ chưa hoàn thành: 08 văn bản, (trong hạn: 08 văn bản; quá hạn: 00 văn bản).

\* Kết quả tham mưu thực hiện Kế hoạch số 300/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh về công tác cải cách hành chính; Kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh về việc kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL năm 2024; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 23/01/2024 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024; Quyết định 3445/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 về việc công bố Danh mục văn bản QPPL của UBND tỉnh hết hiệu lực năm 2023 và Kế hoạch số 440/KH-STP ngày 20/02/2024 của Sở Tư pháp thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024.

# **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

## **1. Cải cách thể chế**

Thực hiện công tác chuyên môn về xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (VBPPPL), Sở Tư pháp đã phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh kiểm tra 06 đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, gồm 03 đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và 03 đề nghị xây dựng quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, đạt 100% dự thảo do các sở, ngành gửi đến, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, chất lượng; góp ý 22 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của trung ương và địa phương, gồm 04 Luật, 03 Nghị định, 04 Thông tư, 03

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và 08 Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Bên cạnh đó, Sở cũng tham gia góp ý nhiều đề án, kế hoạch, quy chế... của các sở, ban, ngành trong tỉnh gửi đến.

Giúp UBND tỉnh tự kiểm tra 100% VBQPPL (11 Quyết định<sup>1</sup>) do UBND tỉnh ban hành. Kết quả kiểm tra văn bản được ban hành đúng thẩm quyền và trình tự theo quy định của pháp luật, nội dung văn bản không phát hiện có sai sót.

**- Về công tác ban hành và tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật:**

+ Đối với Sở: Số văn bản QPPL đã ban hành/tham mưu ban hành: 0

+ Đối với Tỉnh: Số văn bản QPPL của tỉnh đã ban hành/tham mưu ban hành: 24 văn bản, gồm 14 Nghị quyết, 10 Quyết định, cụ thể như sau:

Nghị quyết 32/2022/NQ-HĐND ngày 29/12/2023; Nghị quyết 33/2022/NQ-HĐND ngày 29/12/2023; Nghị quyết 34/2022/NQ-HĐND ngày 29/12/2023; Nghị quyết 35/2022/NQ-HĐND ngày 29/12/2023; Nghị quyết 36/2022/NQ-HĐND ngày 29/12/2023; Nghị quyết 37/2022/NQ-HĐND ngày 29/12/2023; Nghị quyết 38/2022/NQ-HĐND ngày 29/12/2023; Nghị quyết 39/2022/NQ-HĐND ngày 29/12/2023; Nghị quyết 40/2022/NQ-HĐND ngày 29/12/2023; Nghị quyết 41/2022/NQ-HĐND ngày 29/12/2023; Nghị quyết 42/2022/NQ-HĐND ngày 29/12/2023; Nghị quyết 43/2022/NQ-HĐND ngày 29/12/2023; Nghị quyết 44/2022/NQ-HĐND ngày 29/12/2023; Nghị quyết 45/2022/NQ-HĐND ngày 29/12/2023.

Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023; Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 17/01/2024; Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 23/01/2024; Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 23/01/2024; Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND ngày 29/01/2024; Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 07/02/2024; Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 07/02/2024; Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 28/02/2024; Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 05/3/2024; Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 06/3/2024.

**- Về công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền:**

Số văn bản QPPL đã kiểm tra: 0

**- Về công tác rà soát, kiến nghị, xử lý văn bản quy phạm pháp luật:**

Tình hình triển khai rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát được thực hiện thường xuyên. Kết quả trong quý I/2023,

---

<sup>1</sup> Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 13/12/2023; Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023; Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 17/01/2024; Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 23/01/2024; Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày .../01/2024; Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND ngày 29/01/2024; Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 07/02/2024; Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 07/02/2024; Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 28/02/2024; Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 05/3/2024; Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 06/3/2024.

Sở đã rà soát, kiến nghị và xử lý kiến nghị xong: 13 văn bản, gồm 05 Nghị quyết và 09 Quyết định, cụ thể như sau:

Nghị quyết số 70/2014/NQ-HĐND ngày 09/7/2014; Nghị quyết số 87/2014/NQ-HĐND ngày 04/12/2014; Nghị quyết số 224/2019/NQ-HĐND ngày 26/7/2019; Nghị quyết số 521/2020/NQ-HĐND ngày 23/12/2020; Nghị quyết số 30/2022/NQ-HĐND ngày 05/8/2022.

Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 22/12/2016; Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 18/6/2018; Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 03/01/2020; Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 21/5/2020; Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 15/4/2021; Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 27/7/2021; Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 20/3/2023; Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 24/5/2023; Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 31/8/2023.

#### **- Về công tác theo dõi, thi hành pháp luật:**

Thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong quý I/2024, phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật báo cáo kết quả công tác theo dõi thi hành pháp luật sau:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 23/01/2024 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 (Kế hoạch ban hành đúng thời gian quy định); Công văn số 413/UBND-NC ngày 06/3/2024 về việc thực hiện kiến nghị công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở ban hành Kế hoạch số 440/KH-STP ngày 20/02/2024 thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024. (Kế hoạch ban hành đúng thời gian quy định); Công văn số 438/QLXLVPHC&TDTHPL ngày 20/02/2024 về triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024.

#### **- Về công tác thông tin, tuyên truyền:**

Thực hiện lồng ghép việc tuyên truyền cải cách hành chính với việc tuyên truyền, phổ biến về cải cách hành chính, các văn bản pháp luật của Trung ương và địa phương liên quan mật thiết đến đời sống sinh hoạt hàng ngày của Lãnh đạo, công chức, viên chức và tổ chức, cá nhân. Tuyên truyền kịp thời, thường xuyên, phù hợp với đặc điểm và nhiệm vụ của ngành Tư pháp.

Trong Quý I/2023, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 161/KH-STP ngày 01/02/2022 về xây dựng, bồi dưỡng, tuyên truyền và nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 04/KH-STP ngày 02/01/2024 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật thường xuyên trên Báo Kiên Giang năm 2024; Kế hoạch số 03/KH-STP ngày 02/01/2023 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật thường xuyên trên Đài Truyền hình Kiên Giang năm 2023...

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

- Về rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính:

Việc rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính của Sở Tư pháp luôn được Lãnh đạo Sở chỉ đạo thường xuyên, kịp thời và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tình tham mưu Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

- Số lượng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp: Tổng số 112 thủ tục, 15 lĩnh vực; trong quý I/2023 không có thủ tục công bố mới, bãi bỏ hoặc thay thế.

- Kết quả thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Tư pháp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh:

Trong quý I/2023: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 6.114 hồ sơ (*Tiếp nhận: Trực tuyến 346 hồ sơ; trực tiếp và bưu chính 5.768 hồ sơ*). Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 4.985 hồ sơ, trong đó giải quyết trước và đúng hạn: 4.983 hồ sơ, (đạt 99,95%), giải quyết quá hạn: 02 hồ sơ (đạt 0,05%); số hồ sơ đang giải quyết: 1.128 hồ sơ, trong đó hồ sơ trong hạn: 1.088 hồ sơ, hồ sơ quá hạn: 40 hồ sơ. Các trường hợp trễ hạn là các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Lý lịch tư pháp (do phối hợp xóa án tích, kết quả xác minh hồ sơ trễ hạn so với thời gian quy định).

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

- Công tác kiện toàn bộ máy, củng cố tổ chức cán bộ được chú trọng thực hiện. Sở Tư pháp đã rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Sở so với các quy định thực tế, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng, đơn vị thuộc Sở. Hiện nay, Sở Tư pháp có 06 phòng và 02 đơn vị sự nghiệp, việc phân công nhiệm vụ của các phòng, đơn vị thuộc Sở phù hợp với cải cách tổ chức bộ máy được giao, hoạt động đạt hiệu quả, không có sự chồng chéo.

- Về thực hiện quy chế làm việc: Sở Tư pháp và 02 đơn vị sự nghiệp đều xây dựng quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ theo quy chế. Thực hiện phân cấp quản lý về tổ chức và biên chế cho các đơn vị sự nghiệp đúng quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh giao, phù hợp quy định pháp luật.

### **4. Cải cách chế độ công vụ**

- Sở Tư pháp quan tâm, chỉ đạo thực hiện tốt các quy định về quản lý công chức, viên chức theo quy định hiện hành, thường xuyên rà soát, tổng hợp và ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về chuyên môn, nghiệp vụ và kiến thức quản lý nhà nước. Hiện nay, tổng số biên chế, lao động được giao 67 biên chế, trong đó biên chế hành chính 39<sup>2</sup>, sự nghiệp 28; tuy nhiên hiện tại số biên chế, lao động hiện có 58 biên chế (*biên chế hành chính 36, sự nghiệp 22*), ngoài ra có 03 hợp đồng lao động theo Nghị định 68. Nhìn chung, trình độ chuyên môn của công chức, viên chức đúng quy định,

cơ bản vững vàng về chính trị, đảm bảo yêu cầu về chuyên môn, đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

- Việc tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, nâng lương, khen thưởng và các chế độ chính sách khác đối với công chức, viên chức được thực hiện đúng quy trình, đầy đủ, kịp thời. Trong quý I, đã bổ nhiệm lại 01 lãnh đạo cấp phòng.

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức: Sở Tư pháp đã đăng ký công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và quản lý nhà nước...

### **5. Cải cách tài chính công**

Sở tiếp tục triển khai thực hiện quy chế dân chủ, công khai, minh bạch những quy định phải được công khai trong cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm túc chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính. Thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định.

Sở Tư pháp có 02 đơn vị sự nghiệp thực hiện theo Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác. Các đơn vị đã ban hành và thực hiện nghiêm Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công.

### **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

Trên cơ sở Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 26/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 533/KH-STP ngày 29/02/2024 về thực hiện Chuyển đổi số năm 2024. Qua đó, đẩy mạnh khai thác sử dụng Hệ thống văn bản và điều hành; Hệ thống thư điện tử công vụ; triển khai sử dụng chữ ký số chuyên dùng tại Sở Tư pháp và các đơn vị trực thuộc Sở, tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử (*trừ văn bản mật*).

Tiếp tục duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp. Ban hành Kế hoạch số 516/KH-STP ngày 29/02/2024 của Sở Tư pháp về duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Tư pháp năm 2024; Quyết định số 25/QĐ-STP ngày 11/01/2024 của Sở Tư pháp về việc công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Quyết định số 24/QĐ-STP ngày 11/01/2024 của Sở Tư pháp ban hành và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của Sở Tư pháp; Thông báo số 308/TB-STP ngày 31/01/2024 của Sở Tư pháp về việc công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

Tiếp tục đẩy mạnh, triển khai cung cấp các dịch vụ công trực tuyến toàn trình đáp ứng nhu cầu thực tế phục vụ người dân và doanh nghiệp; Tổng số thủ

tục hành chính cung cấp trực tuyến mức là 24 thủ tục (toàn trình). Tổng số thủ tục hành chính cung cấp một phần là 88 thủ tục;

- Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp có nhiều trang thông tin thành phần với nhiều thông tin đa dạng, đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp: công tác chỉ đạo, điều hành; công tác cải cách hành chính; công tác phổ biến pháp luật; công tác trợ giúp pháp lý...

- Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc: Duy trì và thực hiện tốt việc chuyển và nhận văn bản điện tử thay thế văn bản giấy đã giúp cho việc lưu trữ, tra cứu, gửi và nhận văn bản trong nội bộ Sở với UBND tỉnh và các cơ quan khác trong tỉnh nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả và tiết kiệm kinh phí cho cơ quan.

- Lãnh đạo, công chức, viên chức tại cơ quan thực hiện việc trao đổi thông tin văn bản qua thư mail công vụ (*mail.kiengiang.gov.vn*) hay mạng nội bộ cơ quan.

- Sở Tư pháp và các đơn vị thuộc Sở đã sử dụng chứng thư số trong xử lý công việc chuyên môn.

- Sử dụng phần mềm: Phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, phần mềm Công chứng, chứng thực của Sở Tư pháp, phần mềm Kế toán phục vụ trong giải quyết công việc nhà nước và các phần mềm do Bộ Tư pháp cung cấp.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

**1. Ưu điểm:** Nhìn chung, công tác cải cách hành chính Quý I của Sở Tư pháp đã được toàn thể công chức, viên chức chủ động thực hiện theo đúng Kế hoạch đề ra. Các thủ tục hành chính được duy trì nghiêm yết theo đúng quy định; công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật và thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp được thực hiện nghiêm túc đúng quy định; công tác tài chính công được công khai, minh bạch; việc sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho công việc ngày càng hiệu quả.

**2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:** Trong quý I/2023 việc giải quyết quá hạn vẫn còn: Tổng số hồ sơ quá hạn 02 hồ sơ (chiếm 0,05%).

Nguyên nhân: Do các trường hợp trễ hạn là các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Lý lịch tư pháp (do phối hợp xóa án tích, kết quả xác minh hồ sơ trễ hạn so với thời gian quy định).

### IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2024

1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền phổ biến kịp thời đến công chức, viên chức về các văn bản của Trung ương và địa phương có liên quan đến cải cách hành chính; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ

đạo, điều hành cải cách hành chính; đẩy mạnh triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Tư pháp và của Ban Chỉ đạo tỉnh.

2. Công tác kiểm tra, rà soát văn bản được tiến hành thường xuyên, kịp thời, đúng quy định; kết hợp giữa việc kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền với việc tự kiểm tra, rà soát của cơ quan ban hành văn bản nhằm bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tự kiểm tra các quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật cấp huyện gửi đến; kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành có dấu hiệu trái pháp luật (nếu có); theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả kiểm tra báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Thực hiện công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu đúng thời gian quy định. Thường xuyên rà soát để phát hiện văn bản không còn phù hợp với quy định mới của Trung ương và tình hình thực tế tại địa phương để kịp thời xử lý hoặc tham mưu xử lý.

4. Tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Tư pháp.

5. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất liên quan đến công tác cải cách hành chính trên phần mềm cải cách hành chính tỉnh. Tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính; kiểm soát thủ tục hành chính tại các phòng, đơn vị thuộc Sở.

7. Tăng cường triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp. Nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp và tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo các danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, nhất là 25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 của Thủ tướng; Tuyên truyền khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; Tăng cường giải pháp nhằm hạn chế, giảm hồ sơ trả quá hạn.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính Quý I năm 2024 của Sở Tư pháp./.

**Nơi nhận:**

- Sở Nội Vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Văn Khải**

